

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **281/2019/HS-ST**

Ngày 04 - 11 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI**

- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nhắc

Ông Tạ Đức Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 256/2019/TLST-HS ngày 06/9/2019 đối với bị cáo:

1. NGUYỄN ĐÌNH T - sinh năm: 1982 tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Tổ 3 phường PL, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Đình H (Chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Trần Thị T; Có 02 con: lớn SN 2013, nhỏ SN 2017; TATS: Theo danh chỉ bản số 174 ngày 12/02/2019 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự:

Tiền sự: Ngày 16/9/2007, cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 6, Sóc Sơn, Hà Nội.

Tiền án: Bản án số 64/HSST ngày 03/4/2014, TAND quận Long Biên xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/01/2016. Nộp án phí ngày 03/4/2014.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 09/02/2019, tạm giam từ ngày 18/02/2019 (*Có mặt*)

2. Bị hại:

2.1. Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1962.

HKTT: 45 ngõ 83 tổ 1 PL, quận Long Biên, Hà Nội (*Đã chết*).

- Người đại diện theo pháp luật của ông Nguyễn Đình K:

+ **Bà Âu Thị Kim Ph**, sinh năm 1970

+ **Cháu Nguyễn Diệu L**, sinh năm 1992

+ Người đại diện theo pháp luật của cháu L là bà Âu Thị Kim Ph

Cùng địa chỉ: P101-A13 tập thể ĐX, tổ 9, phường MD, quận C Giấy, T phố Hà Nội (*Bà Ph có mặt, chị L vắng mặt*)

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Ph:

+ **Ông Trịnh Quang Chiến**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số 165, ngõ 173 HHT, phường NH, quận BD, TP Hà Nội (*Có mặt*)

+ **Anh Bùi Hoài Thanh**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 14, hẻm 267/2/16 HHT, phường Liễu Giai, quận BD, TP Hà Nội (*Có mặt*)

2.2. Ông Đỗ Xuân C, sinh năm 1949.

HKTT: Số 101 A13, tổ 9, MD, quận C Giấy, TP Hà Nội (*Đã chết*).

- **Người đại diện theo pháp luật của ông Đỗ Xuân C:**

+ **Anh Đỗ Trung Dũng**, sinh năm 1980

+ **Anh Đỗ Quang Huy**, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Số 101 A13, tổ 9, MD, quận C Giấy, TP Hà Nội (*Đều có mặt*)

- **Người đại diện theo ủy quyền của anh Dũng, anh Huy:**

+ **Ông Trịnh Quang Chiến**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số 165, ngõ 173 HHT, phường NH, quận BD, TP Hà Nội (*Có mặt*)

+ **Anh Bùi Hoài Thanh**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 14, hẻm 267/2/16 HHT, phường Liễu Giai, quận BD, TP Hà Nội (*Có mặt*)

2.3. Anh Đinh Văn Dũng, sinh năm 1977 và **chị Tạ Phương Anh**, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số 23, tổ 36, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, TP Hà Nội (*Anh Dũng có mặt, chị Phương Anh vắng mặt*)

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ **Công ty TNHH MTV Chiếu sáng và thiết bị đô thị**

Địa chỉ: Số 1, phố Vũ Đức Thuận, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Trung – Công nhân (*Có mặt*)

+ **Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Long Biên**

Địa chỉ: Số 296 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình Sơn, ông Nguyễn T Hoan, ông Đoàn Văn Việt – Cán bộ Ngân hàng (*Vắng mặt*)

+ **Công ty bảo hiểm bưu điện Tây Bắc thuộc Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu Điện**

Trụ sở: Bưu cục Bắc Trần Hưng Đạo, xóm 12, xã Xứ Ngòi, T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Mạnh Hùng – Giám đốc (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30 phút ngày 08/02/2019, Nguyễn Đình T (không có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ) điều khiển xe ô tô Mitsubishi Attage BKS: 30F – 27732 đi trên đường PL theo hướng từ khu đô thị Việt Hưng về phía Trường trung học phổ thông PL. Trên xe ô tô T điều khiển có Nguyễn Thị Thom – SN:2013 (là con của T) ngồi ghế phụ, Trần Thị Thảo – SN:1994 (vợ của T) và Nguyễn Đình Bảo An – SN:2017 (là con của T) ngồi ghế sau. Khi đi đến điểm chờ xe bus tại khu vực vườn hoa PL trước cửa chùa

Hội Xá thuộc Tổ 1 phường PL, Long Biên, Hà Nội thì phần đầu ô tô do T điều khiển đâm vào phần đuôi xe máy nhãn hiệu Dream BKS: 29P3 – 9547 (đang đỗ sát mép đường bên phải), ông Nguyễn Đình K – SN:1962, HKTT: 45 ngõ 83 tổ 1 PL, quận Long Biên, Hà Nội và ông Đỗ Xuân C – SN: 1949, HKTT: phòng 101 TT ĐX, MD, C Giấy, Hà Nội đang đứng cạnh xe máy, làm ông K và ông C bị đẩy văng lên vỉa hè tử vong tại chỗ. Xe ô tô T điều khiển tiếp tục lao lên vỉa hè bên phải đâm tiếp vào cột đèn đường làm cột đèn đường đổ xuống đất và lao xuống mương nước bên cạnh đường.

Hậu quả:

- Ông Nguyễn Đình K và ông Đỗ Xuân C bị tử vong tại chỗ. Cháu Nguyễn Thị Thơm bị thương tích nhẹ.

- Xe ô tô BKS: 30F – 277.32, xe mô tô BKS: 29P3 – 9547 và 01 cột đèn điện bị hư hỏng nặng.

Về hiện trường:

- Đường PL là đường hai chiều xe chạy, ở giữa có vạch sơn trắng nét đứt, phân chia hai chiều xe chạy, mặt đường trải nhựa một lớp bê tông nhựa trắng, phẳng rộng 11,00m, vỉa hè rộng 5,00m.

Khu vực xảy ra tai nạn ở đối diện vườn hoa PL, trên đường PL

Điểm mốc: Cột đèn HX5 L2/17 nằm bên trái đường PL theo chiều Lưu Khánh Đàm hướng quốc lộ 1B.

- Mép đường làm chuẩn: mép đường bên phải đường Hội Xá theo chiều Lưu Khánh Đàm hướng quốc lộ 1 B.

- Xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 nằm đổ nghiêng phải trên đường PL, đầu xe hướng Lưu Khánh Đàm, đuôi xe hướng vỉa hè. Đo từ trục bánh trước, sau xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 vào mép đường làm chuẩn lần lượt được 0,60m và 0,10m.

- Đo từ trục bánh trước xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 được 13,90 theo hướng Lưu Khánh Đàm là vị trí xe ô tô Biển kiểm soát: 30F -277.32 nằm đổ nghiêng phải bên trong mương nước, phía sau vỉa hè đường PL, đầu xe hướng quốc lộ 1B, đuôi xe hướng Lưu Khánh Đàm. Đo từ trục bánh trước, bánh sau xe ô tô Biển kiểm soát: 30F -277.32 vào mép đường làm chuẩn lần lượt được 9,10 m và 8,80m.

- Đo từ trục bánh sau xe ô tô Biển kiểm soát: 30F -277.32 được 4,50m theo hướng Lưu Khánh Đàm là vị trí cột đèn đổ dưới mương nước, phía sau vỉa hè đường PL đo tại điểm đầu, điểm cuối cột đèn từ trái qua phải vào mép đường làm chuẩn lần lượt được 7,30m và 6,50m.

- Ngay dưới đầu xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 là vết cày đứt quãng dài 40,00m hướng về phía Lưu Khánh Đàm. Đo vào mép đường làm chuẩn được 0,50m.

- Đo từ trục bánh trước xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 được 18,70m theo hướng Lưu Khánh Đàm là vị trí nạn nhân nam thứ nhất (Ông Nguyễn Đình K), nạn nhân nằm ngửa trong vỉa hè đường PL, chân hướng vào vỉa hè. Đo từ vị trí đầu và chân nạn nhân vào mép đường làm chuẩn lần lượt được 2,80m và 4,20m.

- Đo từ vị trí trục bánh trước xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 được 23,70m theo hướng Lưu Khánh Đàm là vị trí nạn nhân nam thứ 2 (Ông Đỗ Xuân C), nằm ngửa trong vỉa hè đường PL, đầu nạn nhân hướng vào vỉa hè, chân hướng ra đường.

- Đo từ vị trí đầu và chân nạn nhân thứ 2 vào mép đường làm chuẩn lần lượt được 5,60m và 4,40m.

- Đo từ vị trí trục bánh trước xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 được 30,00m về hướng Lưu Khánh Đàm là vị trí vùng nhựa vỡ trên vỉa hè đường PL. Đo vào mép đường làm chuẩn được 2,00m.

- Đo từ vị trí bánh trước xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 được 34,90m theo hướng Lưu Khánh Đàm là vị trí vùng nhựa vỡ. Đo vào mép đường làm chuẩn được 0,50m.

- Ngay sát mép đường PL là vị trí chất dạng mảnh màu đỏ. Đo vào mép đường làm chuẩn được 0,00m. Đo đến vị trí trục bánh trước xe mô tô Biển kiểm soát: 29 P3 -9547 được 0,50m theo hướng Lưu Khánh Đàm là vị trí ngang điểm mốc.

- Đo từ vị trí đầu vết cày được 2,50 m hướng Lưu Khánh Đàm là vạch sơn dành cho người đi bộ và đối diện bên đường phía vườn hoa PL là vị trí điểm chờ xe Bus.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 108/GĐTT-TTPY ngày 14/02/2019 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế Hà Nội, đối với nạn nhân Nguyễn Đình K:

*** Khám ngoài.**

+ Nhận dạng tình trạng tử thi.

- Tử thi nam giới được gia đình và Cơ quan điều tra xác định là ông Nguyễn Đình K sinh năm 1962 có nơi cư trú như trên.

- Chiều dài đỉnh - gót: 159cm; thể tạng trung bình

- Trang phục và các vật dụng mang theo: Tử thi nằm ngửa, mặt phủ giấy trắng, quần áo đã được thay mới. Mặc ngoài áo sơ mi dài tay màu xám, trong mặc áo phông màu xám. Mặc ngoài quần dài màu đen, trong mặc quần đùi màu xanh và quần soóc màu xám. Hai chân đi tất xám. Gia đình cung cấp quần áo mặc khi xảy ra tai nạn gồm: Áo phông cộc tay không cổ màu xanh tím than và quần soóc màu xám.

- Tình trạng tử thi:

+ Tử thi lạnh, mềm

+ Hai mắt nhắm, đồng tử giãn

+ Vết hoen tử thi tập trung vùng lưng của cơ thể

*** Các dấu vết thương tích**

- Đầu- Mặt:

+ Sây sát da gốc trán phải kích thước 5cm x 1,5cm

+ Rách da vùng trán đỉnh kích thước 5,5cm x 1cm

+ Rách da vùng cằm trái lộ xương sọ kích thước 4cm x 1cm

+ Sây sát da trán trái trên cung mày trái kích thước 2cm x 0,5cm

+ Hai lỗ tai, hai lỗ mũi, miệng khô

+ Cung răng chắc, không gãy răng

+ Bầm tím niêm mạc môi dưới kích thước 3cm x 3cm

+ Sờ nắn không thấy vỡ xương.

- Cổ vững, ngực vững

- Sây sát, bầm tím da hố chậu trái, bụng trái kích thước 12cm x 5cm

- Sây sát da vai trái kích thước 8cm x 4cm

- Tay trái:

+ Sây sát da 1/3 trên cánh tay kích thước 8cm x 6cm

- + Sây sát da 1/2 trên cẳng tay kích thước 11cm x 4,5cm
- + Sây sát da mặt sau khuỷu tay, cẳng tay, cổ tay và mu bàn tay kích thước 43cm x 8cm
- + Sờ nắn không thấy gãy xương.
- Tay trái:
- + Sây sát da mặt sau ngoài 1/2 dưới cánh tay và khuỷu tay kích thước 17cm x 8cm
- + Sây sát da đầu trên cánh tay và vai phải kích thước 10cm x 11cm
- + Sây sát, bầm tím da mặt mu bàn tay kích thước 13cm x 7cm
- + Sờ nắn không thấy gãy xương.
- Khung chậu vững, bộ phận sinh dục ngoài bình thường.
- Đầu dương vật có ít dịch màu trắng đục
- Chân phải:
- + Sây sát, bầm tím da 1/2 dưới đùi và cẳng chân kích thước 48cm x 17cm
- + Bầm tím da bàn chân kích thước 14cm x 13cm
- + Sây sát da 1/3 giữa mặt sau đùi kích thước 11cm x 9,5cm
- + Bầm tím da gót chân và cổ chân kích thước 5cm x 5cm
- + Sờ nắn không thấy gãy xương.
- Chân trái:
- + Biến dạng 1/3 trên cẳng chân
- + Sây sát, bầm tím da 1/2 dưới đùi và 2/3 trên cẳng chân kích thước 31cm x 19cm

- Sây sát da lưng dọc theo trục của cơ thể kích thước 35cm x 21cm
- Ngoài các dấu vết đã mô tả không phát hiện thương tích nào khác.

*** Mổ tử thi**

- Do gia đình nạn nhân cương quyết từ chối và ngăn cản nên Cơ quan chức năng không thể tiến hành mổ pháp y tử thi.

Xét nghiệm bổ sung

Xét nghiệm Ethanol (theo bản Kết luận pháp y về hóa pháp số 61/HP.2019 ngày 19/2/2019 của Trung tâm Pháp y Hà Nội).

Mẫu được phân tích trên thiết bị sắc ký khí GC-2010 plus của Shimadzu

Kết quả phân tích: Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Đình K giám định không có Ethanol.

Kết luận:

- Mẫu máu thu được của nạn nhân Nguyễn Đình K giám định không có Ethanol.
- Nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 108/GĐTT-TTPY ngày 14/02/2019 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế Hà Nội, đối với nạn nhân Đỗ Xuân C:

* Khám ngoài.

+ Nhận dạng tình trạng tử thi.

- Tử thi nam giới được gia đình và Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định là ông Đỗ Xuân C sinh năm 1949 có nơi cư trú như trên.

- Chiều dài đỉnh - gót: 165 cm; Thể trạng trung bình.

- Trang phục và các vật dụng mang theo: Tử thi nằm ngửa, mặc ngoài áo phông dài tay màu xanh đen. Trong cùng mặc áo phông cộc tay màu trắng. Mặc ngoài quần đùi màu ghi. Túi quần trước bên phải có một bao da màu nâu, bên trong có một chiếc điện thoại Nokia màu đen. Túi quần bên trái có một bao thuốc và một bật lửa. Túi quần bên phải có một chiếc ví màu đen gồm có 1 CMT, 1 bằng lái xe, 1 đăng ký xe và 91.000 Việt Nam đồng (Gồm 03 tờ 20.000đ, 3 tờ 10.000đ, 1 tờ 1.000đ).

- Tình trạng tử thi:

- + Tử thi lạnh, mềm.
- + Hai mắt nhắm, đồng tử giãn.
- + Vết hoen tử thi tập trung vào vùng thấp của cơ thể.

*** Các dấu vết thương tích.**

- Đầu - Mặt:

- + Sây sát da vùng trán thái dương trái kích thước 8cm x 7cm.
- + Sây sát da gò má trái kích thước 3cm x 2cm.
- + Sây sát da gò má, mắt, trán phải 8cm x 4cm.
- + Sây sát da vùng trán, sống mũi và cánh mũi phải kích thước 12cm x 5cm.
- + Sây sát da vành tai phải kích thước 1cm x 1cm.
- + Hai lỗ tai, hai lỗ mũi, miệng khô.
- + Cung răng chắc, không gãy răng.
- Cổ vững, ngực trái mất vững.

- Tay trái:

- + Sây sát da mặt sau ngoài khuỷu tay kích thước 1cm x 1cm.
- + Sây sát da mặt sau 1/3 giữa cẳng tay kích thước 8cm x 1cm.
- + Sây sát da mặt trước cẳng tay và cổ tay kích thước 8cm x 2cm.
- + Sờ nắn không thấy gãy xương.

- Tay phải:

- + Sây sát da mặt sau cổ tay và mu bàn tay kích thước 10cm x 8cm.
- + Sờ nắn không thấy gãy xương.

- Khung chậu vững, bộ phận sinh dục ngoài bình thường.

- Chân phải:

- + Sây sát da mặt trước gối kích thước 1cm x 0,2cm.
- + Sây sát da mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân kích thước 3cm x 4cm.
- + Bầm tím da mặt trong đùi, gối và cẳng chân kích thước 56cm x 8cm.
- + Biến dạng xương cẳng chân.

- Chân trái:

- + Bầm tím da mặt trong đùi, gối và cẳng chân kích thước 42cm x 8cm.
- + Sờ nắn không thấy gãy xương.
- Sây sát da vùng thắt lưng ngang L1 - L2 kích thước 8cm x 3cm.
- Ngoài các dấu vết đã mô tả không phát hiện thương tích nào khác.

*** Mổ tử thi.**

- Do gia đình nạn nhân cương quyết từ chối và ngăn cản nên Cơ quan chức năng không thể tiến hành mổ pháp y tử thi.

Xét nghiệm bổ sung

Xét nghiệm Ethanol (theo bản Kết luận pháp y về hóa pháp số 54/HP.2019 ngày 13/2/2019 của Trung tâm Pháp y Hà Nội).

Mẫu được phân tích trên thiết bị sắc ký khí GC-2010 plus của Shimadzu

Kết quả phân tích: Mẫu máu của nạn nhân Đỗ Xuân C giám định có Ethanol, nồng độ 30,07mg/100ml máu (Ba mươi phẩy không bảy miligam Ethanol trong một trăm mililit máu).

Kết luận:

- Mẫu máu của nạn nhân Đỗ Xuân C giám định có Ethanol, nồng độ 30,07mg/100ml máu (Ba mươi phẩy không bảy miligam Ethanol trong một trăm mililit máu).

- Nguyên nhân chết: Do không mở tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Tại bản kết luận giám định số 807/C09(P8) ngày 18/02/2019 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an:

Dấu vết hằn, trượt xước mất chất màu trắng, màu đỏ ở mặt trước phía trên bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số 30F-277.32 (ảnh 4, 6 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, **phù hợp** với dấu vết trượt bám dính chất màu trắng, màu đỏ ở mặt ngoài phía sau bên trái tay nâng sau xe mô tô biển số 29P3-9547 (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải.

- Dấu vết trượt xước mất chất màu trắng, bám dính chất màu nâu ở mặt trước bên phải thanh ngang trước kết nước xe ô tô biển số 30F-277.32 (ảnh 4, 8 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, **phù hợp** với dấu vết trượt xước mất chất màu nâu, bám dính chất màu trắng ở mặt ngoài ốp nhựa bên trái phía sau xe mô tô biển số 29P3-9547 (ảnh 5, 9 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải.

- Dấu vết biến dạng, trượt xước mất chất màu trắng, màu đỏ ở mặt trước bên phải chắn đà trước, chi tiết kim loại sau chắn đà và nắp ca bô xe ô tô biển số 30F-277.32 (ảnh 10, 12, 14 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, **phù hợp** với dấu vết hằn, trượt xước bám dính chất màu trắng, màu đỏ ở mặt ngoài bên trái cột đèn đường (ảnh 11, 13, 15 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở cột đèn tại vị trí này có chiều từ phía bên trái sang mặt bên phải cột đèn.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật an toàn phương tiện, số 759/C09- P2-P8 đề ngày 18/3/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an: Hệ thống phanh và hệ thống lái xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Attrage, biển kiểm soát 30F-277.32 có tác dụng.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo Nguyễn Đình T đã rời khỏi hiện trường. Đến 11h00 ngày 09/02/2019, Nguyễn Đình T đến Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đầu thú và khai nhận toàn bộ vụ việc như nội dung đã nêu trên.

Kết quả xét nghiệm máu của Nguyễn Đình T: Dương tính với Methaphetamin (ma túy tổng hợp); Nghiệm pháp rượu (Ethanol test) 1.1 mmol/lít (tương ứng với 5,06mg/100ml).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình T khai:

Ngày 08/02/2019, Đình Văn Dũng, chủ xe ô tô biển kiểm soát: 30F- 277.32 mang xe đến gửi ở cổng nhà T và để chìa khóa ở bàn uống nước nhà T, khi Dũng đến để xe ô

tô ở ngõ nhà T không gặp T. Đến khoảng 10h30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 30F - 277.32 (T không hỏi ý kiến của Dũng, anh Dũng không biết T điều khiển xe ô tô này) đi từ phường PL về phường Việt Hưng để vào nhà bà ngoại T chúc tết, sau đó ở lại ăn cơm nhưng không uống rượu bia. Đến khoảng 14h20 phút T tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 30F- 277.32, ngồi bên ghế phụ bên phải, phía trước là cháu Nguyễn Ngọc Thom, SN: 2013 là con gái của Nguyễn Đình T; ngồi phía sau là Trần Thị Thảo vợ của T, đang bế con trai T Nguyễn Đình Bảo An, SN: 2017. T đi đường 21m theo hướng phường Việt Hưng về phía phường PL, T điều khiển xe ô tô đi bên phải chiều di chuyển, cách mép đường bên phải khoảng 60cm, với vận tốc khoảng 50km/h đến 60km/h. Khi đi qua ngang vườn hoa PL có một đoạn đường có góc cua, T nhìn vào đồng hồ công tơ mét; khi ngẩng đầu lên thì giật mình thấy 02 người đàn ông đang đứng trên vỉa hè, cùng 01 xe máy đang dựng cạnh đường, cách mép đường bên phải khoảng 60cm, đầu xe máy hướng phường PL, đuôi xe máy hướng phường Việt Hưng, 02 người đàn ông này đang xuống vị trí xe máy (đang đỗ) rồi dừng lại, T tiếp tục nhấn ga, đáng lẽ đánh lái sang trái nhưng do giật mình nên T đánh lái sang phải làm đâm vào phần đuôi xe máy và cán theo hai người đàn ông, tiếp tục đâm vào cột điện bên phải đường làm nổ túi khí, xe ô tô lao xuống mương. Thụnh đi lên đường phát hiện 02 người đàn ông nằm trên vỉa hè, sợ quá đã rời khỏi hiện trường, đến khoảng 11 giờ ngày 9/02/2019 T đã đến công an quận Long Biên để đầu thú. Trước đó khoảng 30 – 35 ngày, T khai có sử dụng ma túy đá, trong thời gian xảy ra tai nạn giao thông không sử dụng rượu và ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Đình Văn Dũng khai: Tháng 08/2018, anh Dũng mua chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 30F- 277.32 nhãn hiệu MITSUBISHI Attrage màu đỏ với giá khoảng 586.000.000đ (*Năm trăm, tám sáu triệu đồng*), đăng ký mang tên Đình Văn Dũng, Dũng thường xuyên quản lý sử dụng, xe ô tô thường để ở sân nhà anh Dũng. Khoảng 9h00 ngày 08/02/2019, Dũng điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 30F- 277.32 đi từ Ngọc Thụy đến nhà Nguyễn Đình T là bạn xã hội. Khi đến nhà T, Dũng vào nhà T chúc tết, có gặp T. Do bận công việc Dũng đã để xe ô tô biển kiểm soát: 30F- 277.32 trước ngõ nhà T, chìa khóa xe Dũng để trên bàn uống nước nhà T để đi xe máy cùng bạn đi công việc ở Bắc Ninh. Trước khi đi Dũng nói với T “Anh rút xe ở đây nhớ”. Dũng không cho T mượn xe, T cũng không mượn xe của Dũng. Khi T điều khiển xe ô tô không hỏi ý kiến của Dũng. Do đó, không đủ căn cứ xử lý Dũng về hành vi giao xe cho người không có giấy phép lái xe.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe ô tô Mitsubishi Attrage BKS: 30F -277.32; 01 chiếc xe mô tô Dream BKS: 29P3-9547 và 01 cột điện.

Tại kết luận định giá tài sản số 135 ngày 5/8/2018 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 xe ô tô BKS 30F- 277.32, số khung: 2682; số máy: 5046; nhãn hiệu: MITSUBISHI; Loại phương tiện: xe ô tô 5 chỗ, đã qua sử dụng, bị thiệt hại trị giá: 57.990.000đ (*Năm mươi bảy triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng*).

- 01 xe mô tô BKS: 29P3-9547; Số khung: 5106447; Số máy: 5106447 đã qua sử dụng bị thiệt hại trị giá: 4.580.000đ (*Bốn triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng*).

- 01 cột điện, đã qua sử dụng bị thiệt hại trị giá: 14.616.000đ (Mười bốn triệu, sáu trăm mười sáu nghìn đồng).

Đối với chiếc xe máy Dream, BKS: 29P3 – 9547, quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Đình K mua lại xe máy trên của anh Nguyễn Quang Đông từ tháng 5/2017, xe máy đăng ký tên Cao Văn Hà, HKTT: 54C Quốc Tử Giám, Đống Đa. Xe máy trên không có trong cỡ sở dữ liệu xe vật chứng. Tại cơ quan điều tra, anh Đông khai mua chiếc xe máy trên của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ, người này nói cũng mua lại của người khác (mua đi mua lại nhiều lần). Ngày 05/8/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 chiếc xe mô tô BKS: 29P3 – 9547 cho đại diện chủ sở hữu là chị Nguyễn Diệu L, SN: 1992, HKTT: Phòng 101 – A13 TT ĐX, MD, C Giấy, Hà Nội (con đẻ ông Nguyễn Đình K).

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô Mitsubishi Attrage BKS: 30F – 277.32 là tài sản hợp pháp của anh Đình Văn Dũng, anh Dũng mua xe tháng 8/2018, đăng ký chính chủ. Anh Dũng và chị Tạ Phương Anh (vợ anh Dũng) có thể chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Long Biên theo Hợp đồng thế chấp số 245/011.2018.HDTC ngày 06/8/2018. Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam đề nghị giao xe ô tô BKS: 30F – 277.32 cho Ngân hàng để xử lý thu hồi nợ. Anh Đình Văn Dũng đề nghị giao xe lại cho anh Dũng để phục vụ công việc.

Chiếc xe ô tô Mitsubishi Attrage BKS: 30F – 277.32 có tham gia bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô (giấy chứng nhận số BB180166553) của Công ty bảo hiểm bưu điện Tây Bắc – Tổng công ty bảo hiểm Bưu Điện. Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Tổng công ty bảo hiểm Bưu Điện trả lời về việc giải quyết bồi thường trong vụ tai nạn giao thông. Tổng công ty bảo hiểm Bưu Điện có công văn trả lời không tiến hành giải quyết bồi thường do người điều khiển xe ô tô BKS: 30F – 277.32 không có giấy phép lái xe ô tô.

Bản cáo trạng số: 260/CT-VKS ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Đình T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b, đ khoản 2 Điều 260 của BLHS 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Đình T đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T có đủ dấu hiệu cấu T tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T mức án từ **07** năm đến **07** năm **06** tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận sự thỏa thuận của ngân hàng VIB và anh Đình Văn Dũng, chị Tạ Phương Anh về việc trao trả ngân hàng 01 xe ô tô Mitsubishi

Attrage BKS: 30F – 277.32. Anh Dũng, chị Phương Anh tự giải quyết với nhau về các khoản nợ nên không xét.

Về dân sự:

Đại diện gia đình bị hại Nguyễn Đình K yêu C bị cáo Nguyễn Đình T bồi thường thiệt hại về mặt thể chất tinh thần là $1.390.000đ \times 100 = 139.000.000đ$; tiền tổ chức tang lễ cho ông K là 100.000.000đ; tiền trợ cấp cho Nguyễn Việt Anh (là con đẻ ông K chưa đủ 18 tuổi) đến năm đủ 18 tuổi, mỗi tháng 3.000.000đ là $3.000.000đ \times 12 \times 5 = 180.000.000đ$; tiền bồi thường thiệt hại chiếc xe Honda, BKS: 29P3 – 9547 là 25.000.000đ. Nguyễn Đình T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông K 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền trên nên đề nghị HĐXX ghi nhận. Bị cáo Nguyễn Đình T phải tiếp tục bồi thường cho đại diện của bị hại ông Nguyễn Đình K số tiền 204.000.000 đồng và tiền trợ cấp nuôi con mỗi tháng của người bị hại là cháu Nguyễn Việt Anh - Sinh ngày 04/01/2006, mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Đại diện gia đình bị hại Đỗ Xuân C yêu C bị cáo Nguyễn Đình T bồi thường thiệt hại về mặt thể chất tinh thần là $1.390.000đ \times 100 = 139.000.000đ$; tiền tổ chức tang lễ cho ông C là 100.000.000đ; tiền trợ cấp cho Đỗ Thị Nội (là chị gái ông C) do không thể nuôi sống bản thân, không con, thuộc hộ nghèo mỗi tháng 2.000.000đ là 120.000.000đ; tiền tổn thất do mất thu nhập của ông C là 150.000.000đ. Nguyễn Đình T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông C 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền trên nên đề nghị HĐXX ghi nhận. Bị cáo Nguyễn Đình T phải tiếp tục bồi thường cho đại diện của bị hại ông Đỗ Xuân C số tiền 449.000.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Đình T bồi thường thiệt hại số tiền sửa chữa thực tế chiếc xe ô tô Mitsubishi Attrage BKS: 30F – 277.32 của anh Đình Văn Dũng, chị Tạ Phương Anh số tiền 57.990.000 đồng.

Đối với chiếc cột đèn chiếu sáng ở vị trí cột HX5/L3-5 thuộc trạm chiếu sáng Hội Xá 5 thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH MTV chiếu sáng và thiết bị đô thị theo Kết luận định giá số 135/KL-HĐ của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự số tiền 14.616.000 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm mười sáu nghìn đồng). Tại phiên tòa phía công ty yêu C bồi thường số tiền là 9.000.000 đồng nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, bị cáo rất ân hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo T khản, bị cáo và đại diện gia đình người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h30 phút ngày 08/02/2019 tại khu vực vườn hoa trước cửa chùa Hội Xá thuộc Tổ 1 phường PL, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Đình T điều khiển xe ô tô BKS: 30F – 277.32 khi không có giấy phép lái xe ô tô, thiếu chú ý quan sát điều khiển để phần đầu xe ô tô đâm vào phần đuôi xe mô tô BKS: 29P3 – 9547 đang đỗ ở sát mép đường và đâm vào ông Nguyễn Đình K, ông Đỗ Xuân C đang đứng cạnh xe máy, hậu quả làm ông K và ông C tử vong. Xe ô tô của T điều khiển tiếp tục lao lên vỉa hè bên phải đâm làm đổ cột đèn đường và lao xuống mương nước, làm xe ô tô, xe máy và cột đèn hư hỏng nặng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là **77.186.000** đồng. Cháu Nguyễn Thị Thom (con bị cáo) bị xây sát, thương tích nhẹ.

[3] Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định dấu vết va chạm, lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng thấy rằng: Vụ tai nạn giao thông trên nguyên nhân chính là do Nguyễn Đình T điều khiển xe ô tô BKS: 30F – 277.32 khi không có giấy phép lái xe của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; trong tình trạng sử dụng rượu, bia, chất ma túy. Ngoài ra, hành vi trên gây hậu quả rất nghiêm trọng làm chết hai người là vi phạm quy định tại Khoản 7, 9, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T đã cấu T tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b, đ Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và an toàn giao thông trên địa bàn. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị chính quyền địa phương và cơ quan pháp luật xử lý, phạm tội này là lỗi vô ý nên có đánh giá xem xét toàn diện vụ án khi lượng hình.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho mỗi gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng và đầu thú cơ quan pháp luật là các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- [9] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử căn cứ Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 và Nghị quyết số 03/HĐTP-TATC ngày 08/07/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định chi tiết về vấn đề bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng, sức khỏe, tài sản bị xâm phạm thấy:

+ Đại diện gia đình bị hại Nguyễn Đình K yêu C bị cáo Nguyễn Đình T bồi thường thiệt hại về mặt thể chất tinh thần là 1.390.000 đồng x 100 tháng = 139.000.000 đồng; tiền tố chức tang lễ cho ông K là 100.000.000 đồng; tiền trợ cấp cho Nguyễn Việt Anh (là con đẻ ông K chưa đủ 18 tuổi) đến năm đủ 18 tuổi, mỗi tháng 3.000.000đ là 3.000.000 đ x 12 tháng x 5 năm = 180.000.000 đồng; tiền bồi thường thiệt hại chiếc xe Honda, BKS: 29P3 – 9547 là 25.000.000 đồng. Tổng cộng là 444.000.000 đồng.

Tại phiên tòa ,bị cáo Nguyễn Đình T tự nguyện chấp nhận toàn bộ yêu C bồi thường của đại diện bị hại.Ngoài ra, bị cáo nhất trí phải cấp nuôi dưỡng con chưa T niên của ông Nguyễn Đình K là cháu Nguyễn Việt Anh - Sinh ngày 04/01/2006, mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ tháng 3/2019 cho đến khi cháu Nguyễn Việt Anh đủ 18 tuổi.

Xét,việc tự nguyện thỏa thuận đảm bảo quyền lợi của các bên, không trái pháp luật và đạo đức xã hội,nên HĐXX thấy cần ghi nhận bị cáo bồi thường số tiền 264.000.000 đồng ,đã bồi thường 60.000.000 đồng.Nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 204.000.000 đồng và tiền trợ cấp nuôi con mỗi tháng của người bị hại là cháu Nguyễn Việt Anh - Sinh ngày 04/01/2006, mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ tháng 3/2019 cho đến khi cháu Nguyễn Việt Anh đủ 18 tuổi.

+ Đại diện gia đình bị hại Đỗ Xuân C yêu C bị cáo Nguyễn Đình T bồi thường thiệt hại về mặt thể chất tinh thần là 1.390.000 đồng x 100 tháng = 139.000.000 đồng; tiền tố chức tang lễ cho ông C là 100.000.000 đồng; tiền trợ cấp cho Đỗ Thị Nội (là chị gái ông C) do không thể nuôi sống bản thân, không con, thuộc hộ nghèo mỗi tháng 2.000.000 đồng là 120.000.000 đồng; tiền tổn thất do mất thu nhập của ông C là 150.000.000 đồng. Tổng cộng là 509.000.000 đồng.

Tại phiên tòa ,bị cáo Nguyễn Đình T tự nguyện chấp nhận toàn bộ những yêu C bồi thường của đại diện bị hại và bồi thường theo phương thức một lần.Việc tự nguyện thỏa thuận đảm bảo quyền lợi của các bên, không trái pháp luật và đạo đức xã hội,nên HĐXX thấy cần ghi nhận bị cáo bồi thường số tiền 509.000.000 đồng ,đã bồi thường 60.000.000 đồng.Nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 449.000.000 .

Về yêu C của Công ty TNHH một T viên Chiêu sáng và Thiết bị đô thị: Xem xét trên cơ sở chi phí vật liệu, nhân công, máy thi công được chấp nhận giá trị chiếc cột đèn được bị cáo bồi thường số tiền là 14.616.000 đồng.Tuy nhiên,tại phiên tòa đại diện phía Công ty đưa ra yêu C bị cáo phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng là phù hợp với chi phí thực tế nên HĐXX chấp nhận.

Anh Đình Văn Dũng yêu C bị cáo Nguyễn Đình T bồi thường thiệt hại số tiền sửa chữa thực tế chiếc xe ô tô Mitsubishi Attrage BKS: 30F – 277.32. HĐXX thấy cần buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải bồi thường cho anh Đình Văn Dũng, chị Tạ Phương Anh số tiền thiệt hại chiếc xe ô tô trị giá 57.990.000 đồng.

[10] Về tang vật:

Chiếc xe ô tô mang BKS 30F-27732 có tham gia bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô của Công ty Bảo hiểm Bưu điện Tây Bắc – Tổng công ty Bảo hiểm Bưu điện. Quá trình điều tra làm rõ theo quy định của pháp luật không tiến hành giải quyết bồi thường do người điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe ô tô là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên cơ sở xem xét nội dung yêu C bồi thường, sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh Đinh Văn Dũng, chị Tạ Phương Anh và Ngân hàng VIB ghi nhận việc cho thi hành trả một xe ô tô mang BKS 30F-27732 cùng các giấy tờ: giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (đang lưu trong hồ sơ vụ án); xe đã qua sử dụng (có số lượng tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/09/2019 giữa cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên và chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên) cho Ngân hàng VIB trực tiếp quản lý sử dụng, định đoạt theo quy định của pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của ngân hàng VIB, anh Đinh Văn Dũng, chị Tạ Phương Anh và không yêu C Tòa án giải quyết, xem xét về khoản nợ gốc, lãi phát sinh từ hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên. Trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi các bên có yêu C.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[11] Về vấn đề khác:

Đối với chiếc xe máy Dream, BKS: 29P3 – 9547 Cơ quan điều tra đã trao trả cho đại diện chủ sở hữu là chị Nguyễn Diệu L, SN: 1992, HKTT: Phòng 101 – A13 TT ĐX, MD, C Giấy, Hà Nội (con đẻ ông Nguyễn Đình K). Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu C gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Chiếc xe ô tô Mitsubishi Attrage BKS: 30F – 277.32 có tham gia bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô (giấy chứng nhận số 30F – 277.32 không có giấy phép lái xe ô tô là có căn cứ.BB180166553) của Công ty bảo hiểm bưu điện Tây Bắc – Tổng công ty bảo hiểm Bưu Điện. Tổng công ty bảo hiểm Bưu Điện không tiến hành giải quyết bồi thường do người điều khiển xe ô tô BKS:

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a, b, đ khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T 07(Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/2/2019.

2. Về dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 BLDS.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Đình T có trách nhiệm bồi thường cho đại diện của bị hại ông Nguyễn Đình K số tiền 264.000.000 đồng(*hai trăm ,sáu mươi tư triệu đồng*)

Xác nhận bị cáo đã bồi thường 60.000.000 (*sáu mươi triệu*)đồng.Nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 204.000.000(*hai trăm L bốn triệu*) đồng và tiền trợ cấp nuôi con mỗi tháng của người bị hại là cháu Nguyễn Việt Anh - Sinh ngày 04/01/2006, mỗi tháng 3.000.000(*ba triệu*)đồng, kể từ tháng 3/2019 cho đến khi cháu Nguyễn Việt Anh đủ 18 tuổi.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Đình T có trách nhiệm bồi thường cho đại diện của bị hại ông Đỗ Xuân C và bồi thường theo phương thức một lần số tiền 509.000.000 (*năm trăm L chín triệu*)đồng.

Xác nhận bị cáo đã bồi thường 60.000.000(*sáu mươi triệu*) đồng.Nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 449.000.000 (*bốn trăm bốn mươi chín triệu*)đồng .

Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải bồi thường cho anh Đình Văn Dũng và chị Tạ Phương Anh số tiền 57.990.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu chín trăm chín mươi triệu đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải bồi thường Công ty TNHH MTV chiếu sáng và thiết bị đô thị số tiền 9.000.000 (*chín triệu*) đồng

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Đình Văn Dũng, chị Tạ Phương Anh và đại diện Ngân hàng VIB về việc cho thi hành trả một xe ô tô mang BKS 30F-27732 cùng các giấy tờ: giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (*đang lưu trong hồ sơ vụ án*)cho Ngân hàng VIB trực tiếp quản lý sử dụng, định đoạt theo quy định của pháp luật.

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của ngân hàng VIB, anh Đình Văn Dũng, chị Tạ Phương Anh không yêu C Tòa án giải quyết, xem xét về khoản nợ gốc, lãi phát sinh từ hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên. Trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi các bên có yêu C.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 5 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Cho thi hành trả lại ngân hàng VIB 01 ô tô Mitsubishi Attrage BKS: 30F – 277.32 số khung : MMBSTA 13AJH002682,số máy :3A92UHC5046 (*Hiện có tại chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 /9 /2019*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 32.799.000 đồng án phí DSST.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự .

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Huyền